

Bản án số: 39/2023/HS-ST

Ngày: 05-5-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hòa;

Ông Nguyễn Văn Độ.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Diễm Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Võ Thanh Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Vi Văn S, sinh năm 2000 tại Nghệ An; nơi thường trú: Bản P, xã T, huyện T1, tỉnh Nghệ An; nơi tạm trú: không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Poọng; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn T và bà Vi Thị T; tiền án, tiền sự: không; ngày bị tạm giữ 26 tháng 12 năm 2022, sau tạm giam cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vi Văn S làm nghề hàn sắt đi theo công trình, sinh sống ở nhiều nơi không cố định. S bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroine bằng hình thức hút từ tháng 06 năm 2022. Đầu tháng 12 năm 2022, S đến ở trọ tại phòng trọ số 1, nhà trọ bà Lê Thị H thuộc khu phố Đ, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Dương đi làm phụ hồ.

Chiều ngày 26 tháng 12 năm 2022, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Y biển số 37D1-134.39 đến khu vực cầu Đ gặp một nam thanh niên không rõ lai lịch mua 1.000.000 đồng được 10 (mười) tép ma túy loại Heroine chứa trong các đoạn ống hút nhựa hàn kín để bên trong gói thuốc lá hiệu CRAVEN “A”. Sau đó, S cất vào túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô về phòng trọ của mình. Khi về đến quán A trong khu công nghiệp B, S lấy 10 (mười) tép ma túy để bên trong gói thuốc lá hiệu CRAVEN “A” để lên gác бага phía trước xe mô tô biển số 37D1-134.39 rồi vào quán uống bia. Sau khi uống bia, S điều khiển xe mô tô về phòng trọ. Khi đang di chuyển trên đoạn đường N thuộc khu phố Đ, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Dương thì bị Lực lượng tuần tra Công an huyện B kiểm tra hành chính. Lúc này, S ném gói thuốc lá hiệu CRAVEN “A” bên trong có 10 (mười) tép ma túy xuống đường rồi bỏ chạy khoảng 20m thì bị bắt giữ và thu được gói thuốc lá hiệu CRAVEN “A” bên trong có 10 (mười) tép ma túy.

Vật chứng được thu giữ gồm: 10 (mười) đoạn ống hút nhựa hàn kín bên trong gói thuốc lá hiệu CRAVEN “A”; 01 xe mô tô nhãn hiệu Y biển số 37D1-134.39, số máy: G3D4E846714, số khung 1010JY080278 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 009007 mang tên Vi Văn S.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, S khai nhận: 10 (mười) tép ma túy để bên trong gói thuốc lá hiệu CRAVEN “A” bị thu giữ vào khuya ngày 26 tháng 12 năm 2022 là ma túy loại Heroine do S mua, cất giữ nhằm mục đích sử dụng. Nguồn ma túy mà S thường dùng để sử dụng do S mua của nhiều người khác nhau (không rõ lai lịch) tại cầu Đ thuộc thành phố B, tỉnh Đ. S biết được khu vực trên có bán ma túy là do đã có thời gian làm công trình ở đây nên được các đối tượng nghiện hướng dẫn và đã mua tại đây từ 03 đến 04 lần, mỗi lần mua với giá 50.000 đồng đến 100.000 đồng.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương ra Quyết định trưng cầu giám định thành phần và trọng lượng chất màu trắng đã thu giữ của S.

Tại Kết luận giám định số 24/KL-KTHS(MT) ngày 04 tháng 01 năm 2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, xác định: các mẫu chất màu trắng, gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine, có khối lượng: 0,1924 gam (M1); 0,4485 gam (M2).

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định.

Xe mô tô nhãn hiệu Y biển số 37D1-134.39, số máy G3D4E846714, số khung 1010JY080278 do Vi Văn S làm chủ sở hữu hợp pháp.

Nam thanh niên bán ma túy cho S vào ngày 26 tháng 12 năm 2022 do S không cung cấp được lai lịch cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, có căn cứ xử lý sau.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo Vi Văn S đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bản Cáo trạng số 35/CT-VKSBB ngày 13 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Vi Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng. Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Vi Văn S mức án tù 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Tòa án tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số: 24/PC09, có dấu đỏ niêm phong của Phòng KTHS - Công an tỉnh Bình Dương, có chữ ký và hình dấu đỏ như trong biên bản niêm phong và giấy niêm phong có chữ ký của Vi Văn S (người chứng kiến); Nguyễn Hoàng N (bên giao mẫu), Nguyễn Đức N (bên nhận mẫu) và khối lượng mẫu niêm phong M1=0,0945 gam, M2=0,2923 gam loại Heroine.

Tịch thu, sung quỹ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Y, biển số 37D1-134.39, số máy: G3D4E846714, số khung: 1010JY080278, dung tích 149, màu đen (nhưng thực dán đề can màu xanh nhạt) kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 009007, cấp ngày 15/01/2019 mang tên Vi Văn S.

Bị cáo Vi Văn S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận.

Bị cáo Vi Văn S nói lời sau cùng: trong thời gian bị tạm giam bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là sai trái, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo về đời làm người công dân tốt cho xã hội, cho bị cáo được về sớm chăm sóc cho cha mẹ già ở quê.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Có căn cứ xác định: Vào lúc 22 giờ, ngày 26 tháng 12 năm 2022, Vi Văn S có hành vi tàng trữ 10 (mười) tép ma túy loại Heroine, có khối lượng: 0,1924 gam (M1), 0,4485 gam (M2) chứa trong các đoạn ống hút nhựa hàn kín để bên trong gói thuốc lá hiệu CRAVEN “A” để sử dụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định: hành vi của bị cáo Vi Văn S đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tại phiên tòa: bị cáo S khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine để sử dụng.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

[5.1] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách của Nhà nước đối với việc quản lý chất ma túy, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự của xã hội.

[5.2] Về nhân thân: tại thời điểm phạm tội, bị cáo không bị kết án, không bị xử lý hành chính, xét về nhân thân của bị cáo là tốt.

[5.3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc Poọng là người dân tộc thiểu số, nhận thức về pháp luật có phần hạn chế nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5.4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Xét, tình hình tội phạm về ma túy hiện nay diễn biến phức tạp. Các đối tượng phạm tội ngày càng manh động, liều lĩnh, sử dụng những thủ đoạn cất giấu ma túy hết sức tinh vi, xảo quyệt nhằm tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng. Việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy dẫn đến việc người sử dụng ma túy bị ảnh hưởng nghiêm trọng về sức khỏe, không làm chủ hành vi, không tái tạo được sức lao động, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, lây truyền căn bệnh HIV- AIDS, gây nguy hại lớn cho gia đình và xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét nên xử bị cáo một mức án thật nghiêm tương xứng với mức độ, tính chất của hành vi phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người

phạm tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về vật chứng:

01 (một) bì thư được niêm phong ghi số: 24/PC09, có dấu đỏ niêm phong của Phòng KTHS - Công an tỉnh Bình Dương, có chữ ký và hình dấu đỏ như trong biên bản niêm phong và giấy niêm phong có chữ ký của Vi Văn S (người chứng kiến); Nguyễn Hoàng N (bên giao mẫu), Nguyễn Đức N (bên nhận mẫu) và khối lượng mẫu niêm phong M1=0,0945 gam, M2=0,2923 gam loại Heroine, là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Y, biển số 37D1-134.39, số máy: G3D4E846714, số khung: 1010JY080278, dung tích 149, màu đen (nhưng thực dán đề can màu xanh nhạt) kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng kí xe mô tô, xe máy số 009007, cấp ngày 15/01/2019 mang tên Vi Văn S, là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[9] Về các vấn đề khác: Nam thanh niên bán ma túy cho Vi Văn S ngày 26 tháng 12 năm 2022, do S không cung cấp được lai lịch cụ thể, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, có căn cứ xử lý sau.

[10] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào các Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 6, 23 Mục 1 Phần I Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo) của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vi Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vi Văn S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 12 năm 2022.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số: 24/PC09, có dấu đỏ niêm phong của Phòng KTHS - Công an tỉnh Bình Dương, có chữ ký và hình dấu đỏ như trong biên bản niêm phong và giấy niêm phong có chữ ký của Vi Văn S (người chứng kiến); Nguyễn Hoàng N (bên giao mẫu), Nguyễn Đức N (bên nhận mẫu) và khối lượng mẫu niêm phong M1=0,0945 gam, M2=0,2923 gam loại Heroine, tất cả được đựng trong bì thư niêm phong ghi số: 24/PC09.

- Tịch thu, sung quỹ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Y, biển số 37D1-134.39, số máy: G3D4E846714, số khung: 1010JY080278, dung tích 149, màu đen (nhưng thực dán đề can màu xanh nhạt) kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng kí xe mô tô, xe máy số 009007, cấp ngày 15/01/2019 mang tên Vi Văn S.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14 tháng 4 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí: Bị cáo Vi Văn S phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- PV27 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Cổng thông tin điện tử TAND (nếu có);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ánh Tuyết